SAO Y; Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh; 23/10/2023; 14:32:38

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2157/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 23 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) tỉnh Tây Ninh năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 1715/KH-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) thuộc tỉnh Tây Ninh năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) thuộc tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 595/TTr-SNV ngày 28 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) thuộc tỉnh Tây Ninh năm 2022, gồm:

1. Phụ lục đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh năm 2022.

2. Phụ lục đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố năm 2022.

3. Báo cáo kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) thuộc tỉnh Tây Ninh

năm 2022.

Điều 2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương rà soát, phân tích, đánh giá từng chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số DDCI, đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm nhằm cải thiện Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) thuộc tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp đơn vị tư vấn tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị công bố kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) thuộc tỉnh Tây Ninh năm 2022.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Bí thư các huyện, thị xã, thành phố;
- Liên đoàn Thương mại và CN Việt Nam (VCCI);
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Báo, Đài PTTH Tây Ninh;
- Trung tâm Hành chính công;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Các Hội, Hiệp hội DN trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. (V Tây)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Đức Trong

Phụ lục 1

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 2157 QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Stt	Sở, ban, ngành	DDCI 2022 (thang điểm 100)	Phân nhóm xếp hạng
1	Sở Giao thông vận tải	**64,28**	**Tốt**
2	Sở Khoa học và Công nghệ	**63,77**	**Khá tốt**
3	Sở Xây dựng	**63,72**	**Khá tốt**
4	Ban quản lý khu kinh tế tỉnh	**63,60**	**Khá tốt**
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	**63,13**	**Khá tốt**
6	Bảo hiểm xã hội tỉnh	**63,06**	**Khá tốt**
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	**62,99**	**Khá tốt**
8	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	**62,83**	**Khá tốt**
9	Sở Công Thương	**62,72**	**Khá**
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	**62,62**	**Khá**
11	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	**62,185**	**Khá**
12	Sở Y tế	**62,181**	**Khá**
13	Cục Hải quan tỉnh	**61,69**	**Trung bình khá**
14	Cục Thuế tỉnh	**61,31**	**Trung bình khá**
15	Cục Quản lý thị trường tỉnh	**60,86**	**Trung bình khá**
16	Công an tỉnh (Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ)	**60,60**	**Trung bình khá**

Phụ lục 2

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 2157 QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Stt	Huyện, thị xã, thành phố	DDCI 2022 (thang điểm 100)	Phân nhóm xếp hạng
1	Thị xã Hòa Thành	**63,68**	**Khá tốt**
2	Thị xã Trảng Bàng	**63,50**	**Khá tốt**
3	Huyện Gò Dầu	**63,36**	**Khá tốt**
4	Thành phố Tây Ninh	**61,70**	**Khá**
5	Huyện Tân Biên	**61,44**	**Khá**
6	Huyện Tân Châu	**61,07**	**Trung bình khá**
7	Huyện Châu Thành	**60,60**	**Trung bình khá**
8	Huyện Bến Cầu	**59,49**	**Trung bình**
9	Huyện Dương Minh Châu	**59,45**	**Trung bình**